

Ngày 30/09/2025	36,400 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-5.3%	-11.1%	-3.6%

	Q3/25	
ROE	28.7%	+/- YoY ▲ 5.8%

	Q3/25		
DT thuần	805	QoQ ▲ 35.0	YoY ▲ 23.0
		▲ 4.5%	▲ 2.9%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
DT thuần	2,339	YoY
		▲ 222
		▲ 10.5%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN gộp	467	QoQ ▲ 9.00	YoY ▼ 31.0
		▲ 2.1%	▼ 6.1%
	tỷ VNĐ		

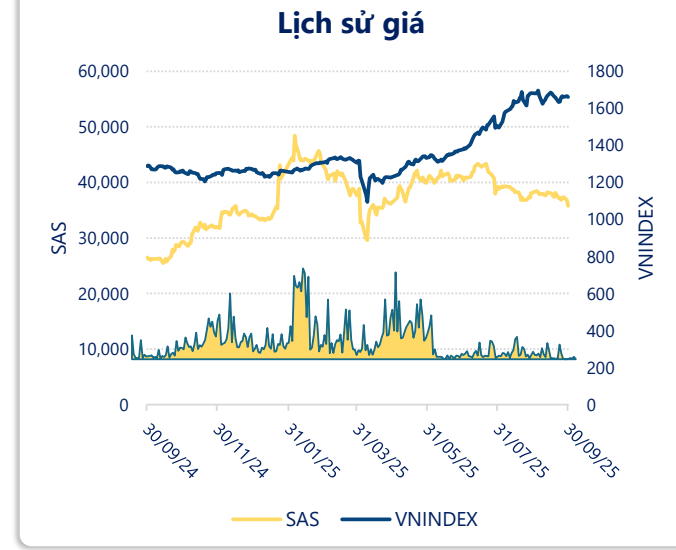
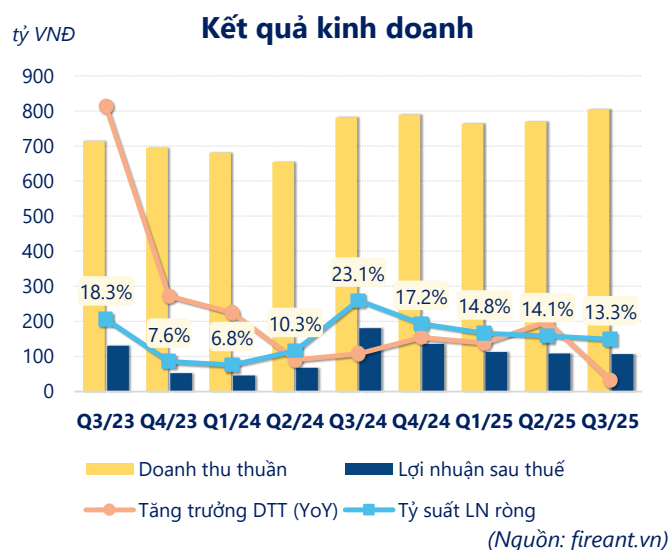
	9T 2025	
LN gộp	1,388	YoY
		▲ 157
		▲ 12.7%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN thuần	129	QoQ ▼ 3.00	YoY ▼ 79.0
		▼ 2.1%	▼ 37.9%
	tỷ VNĐ		

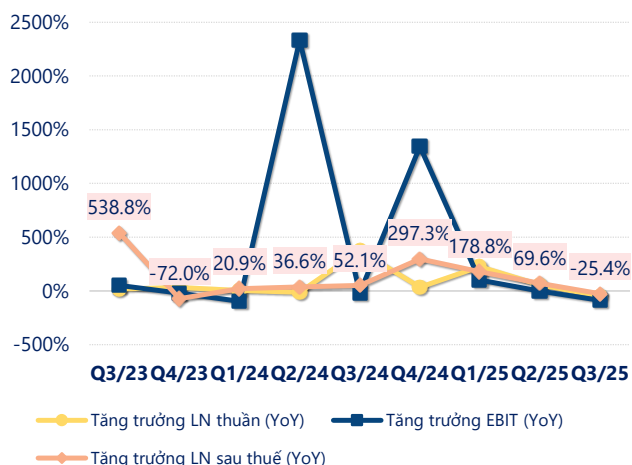
	9T 2025	
LN thuần	399	YoY
		▲ 54.0
		▲ 15.7%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN sau thuế	107	QoQ ▼ 1.00	YoY ▼ 74.0
		▼ 1.0%	▼ 40.9%
	tỷ VNĐ		

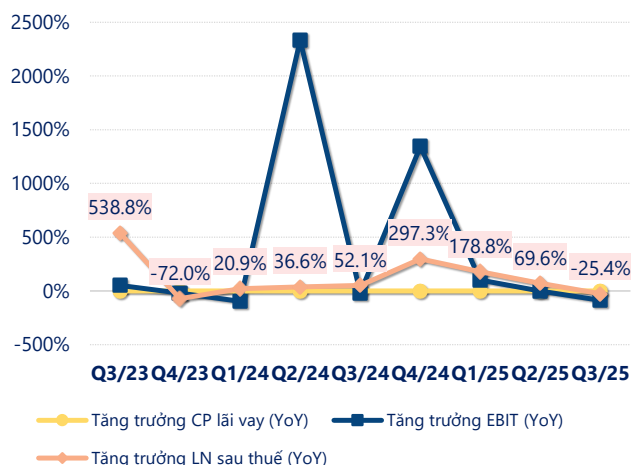
	9T 2025	
LN sau thuế	328	YoY
		▲ 34.0
		▲ 11.6%
	tỷ VNĐ	



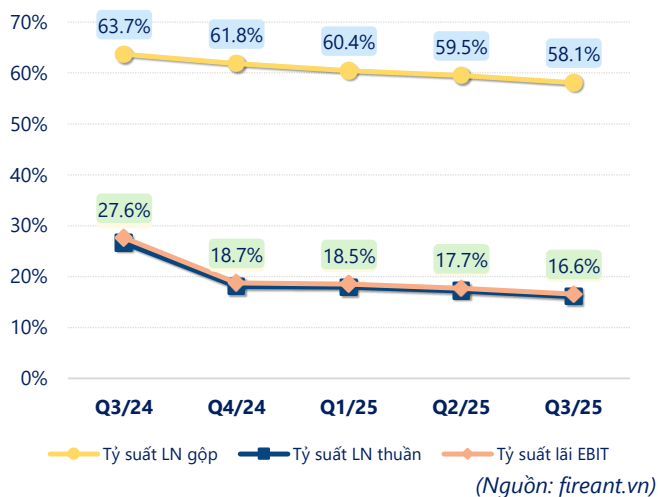
Tăng trưởng lợi nhuận



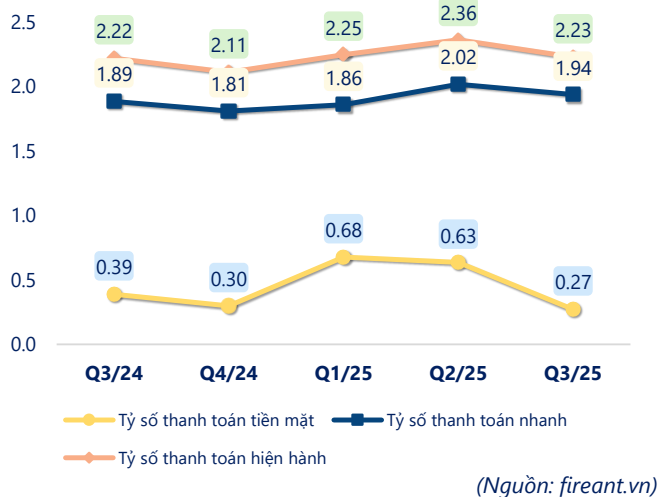
Tăng trưởng chi phí



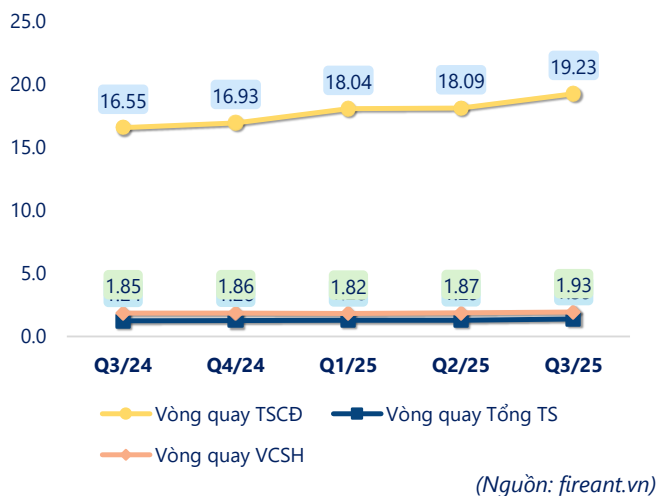
Tỷ suất lợi nhuận



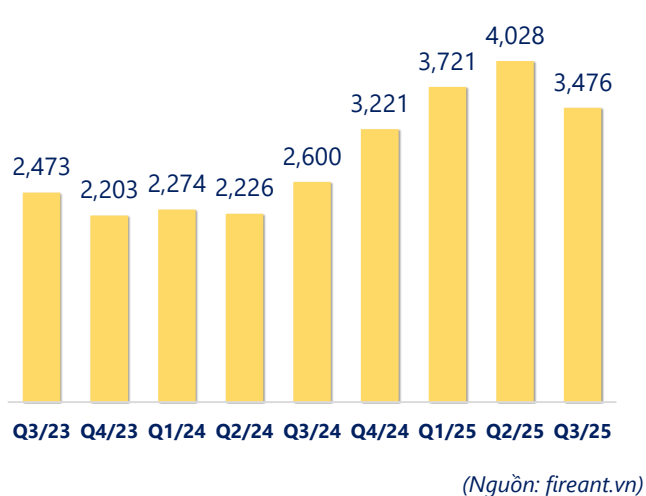
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	805	782	2.9%	2,339	2,117	10.5%
Giá vốn hàng bán	337	284	18.8%	952	886	7.4%
Lợi nhuận gộp	467	498	-6.1%	1,388	1,231	12.7%
Doanh thu HĐTC	18.6	57.1	-67.4%	58.2	96.7	-39.8%
Chi phí TC	6.37	7.61	-16.3%	14.7	23.9	-38.3%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	272	241	12.8%	790	708	11.6%
Chi phí QLDN	78.7	98.4	-20.0%	242	252	-3.8%
LN thuần từ HĐKD	129	208	-37.9%	399	345	15.7%
Lợi nhuận khác	4.04	7.79	-48.1%	12.4	11.5	7.7%
LN trước thuế	133	216	-38.3%	411	356	15.4%
Lợi nhuận sau thuế	107	181	-40.9%	328	294	11.6%
LNST của CĐ cty mẹ	107	181	-40.9%	328	294	11.6%

(Nguồn: fireant.vn)

